

Bản án số: 21/2019/HSST

Ngày: 04- 3- 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tín

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Lộc

2. Bà Lê Thị Tố Nữ

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hợi – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 50/2019/HSST, ngày 14 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2019/QĐXX ngày 19 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo :

Mạc O; giới tính: Nam; sinh ngày 19/04/1997, tại: Đồng Nai; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp 2, xã Lâm San, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai ; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc : Hoa; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo : Không; con ông: Mạc Thành Phần, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Huệ, sinh năm 1971; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo bị bắt 01/11/2018 (Có mặt);

Bị hại:

Bà Lê Thị Nh, sinh năm 1979; Trú tại : Số 33/3 đường số 13A khu phố 7, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :

Ông Nguyễn Văn Q; Trú tại : Tổ 25 Ấp Phú Cường, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang (Vắng mặt) ;

Người làm chứng:

Ông Bùi Công B, sinh năm 1998; Trú tại : Số 33/5 đường số 13A, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt);

Ông Trần Quang Tr, sinh năm 1984; Trú tại : Số 62/14 đường 5A khu phố 21, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh(Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 ngày 01/11/2018 Nguyễn Minh H (không rõ lai lịch) điều khiển xe mô tô hiệu ESPERO, biển số 63F8-2884 chở Mọc O từ quận Tân Bình về nhà tại địa chỉ 102/15 Liên khu 4-5 phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân. Trên đường về, khi đi ngang qua nhà số 33/3 đường số 13A, khu phố 7, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, O phát hiện chị Lê Thị Nh đang đứng trước nhà, trên tay đang cầm, sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5. O nảy sinh ý định cướp giật chiếc điện thoại, O nói với H dừng xe ở đầu hẻm 33/3 đường số 13A, rồi đi bộ hướng từ phía sau đến, dùng hai tay giật chiếc điện thoại di động của chị Nh, cầm chạy về phía mô tô của H để tẩu thoát. Lúc này, chị Nh truy hô và cùng người dân đuổi theo bắt giữ được O cùng vật chứng giao Công an phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Riêng H chạy thoát.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ trong vụ án gồm :

01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5

01 xe mô tô hiệu ESPERO, biển số 63F8-2884 O khai xe này của H. Qua tra cứu sổ khung , sổ máy xác định xe do ông Nguyễn Văn Q (thường trú : Ấp Phú Cường, xã An Nông, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang) đứng tên đăng ký. Xác minh tại Công an xã An Nông, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang ghi nhận không có người nào tên Nguyễn Văn Q tại địa chỉ trên. Xác minh biển số 63F8-2884 được biết xe này do ông Nguyễn Minh T (thường trú : Ấp An Lợi, xã Đông Hòa Hiệp, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang) đứng tên đăng ký. Ông T đã bán chiếc xe trên cho một người (không rõ lai lịch) tại Thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang vào năm 2011. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân đã đăng thông báo truy tìm chủ xe và biển số trên nhưng chưa có ai đến liên hệ làm việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 49/KL-HĐĐGTS ngày 07/12/2008 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự quận Bình Tân kết luận : 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5, đã qua sử dụng có trị giá 2.200.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bình Tân, Mọc O đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Mọc O đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân sau khi phân tích nội dung vụ án, phân tích chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171 điểm s khoản 1 điều 51; Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và đề nghị Hội đồng xét mức hình phạt đối với bị cáo Mọc O từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc xe gắn máy hiệu ESPERO, biển số 63F8-2884 (biển số giả) biển số thật là 67F1-031.18. Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình điều tra truy tố bị cáo Mộc O Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Bị cáo cùng đồng phạm tên H (không rõ lai lịch) sử dụng phương tiện là xe gắn máy để đi cướp giật tài sản, nhưng khi phát hiện người bị hại đang đứng trước nhà trên tay cầm điện thoại di động, thì bị cáo nói đồng phạm tên H dừng xe ở đầu hẻm bị cáo đi bộ hướng từ phía sau đến, dùng hai tay giật chiếc điện thoại di động của người bị hại rồi cầm điện thoại vừa chiếm đoạt được chạy về phía xe mô tô của đồng phạm H để tẩu thoát. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật vụ án được thu giữ, phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận Mộc O phạm tội “Cướp giật tài sản” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã truy tố là có căn cứ.

[3] Xét Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài phục vụ nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính, giữa nơi công cộng đông người qua lại bị cáo thực hiện hành vi phạm tội rất táo bạo và liều lĩnh, bất chấp hậu quả xảy ra, qua đó thể hiện ý thức bị cáo rất xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật Nhà nước bảo hộ. Mặc khác còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Do đó, cần phải có mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác. Đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo : Xét bị cáo mới lần đầu phạm tội, tại cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, Hội đồng

xét xử nghĩ nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án và hoàn cảnh bị cáo khó khăn nên miễn phạt bổ sung.

[6] Về trách nhiệm dân sự : Tại phiên tòa người bị hại vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện bà Lê Thị Nh đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, không thắc mắc khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử xét thấy không có gì để giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án : Đối với xe mô tô hiệu ESPERO, biển số 63F8-2884(biển số giả) có biển số thật là 67F1-031.18 số máy VDEJQ152FMH071008; số khung RPEWCH1PEAB071008 qua xác minh do ông Nguyễn Văn Q đứng tên chủ sở hữu tuy nhiên qua xác minh tại địa chỉ tổ 25 Ấp Phú Cường, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang thì xác định không có người nào tên Nguyễn Văn Q cư ngụ tại địa chỉ trên. Do đó Hội đồng xét xử quyết định giao chiếc xe trên cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân tiếp tục đăng thông tin tìm chủ sở hữu trong thời hạn 03 tháng tính từ ngày tuyên án nếu không có chủ sở hữu đến nhận thì tịch thu sung quỹ nhà nước.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; 46 Điều Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

1. Tuyên bố bị cáo Mọc O phạm tội “Cướp giật tài sản”;

Xử phạt bị cáo Mọc O 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/11/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Giao Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Tân tiếp tục đăng thông tin tìm chủ sở hữu chiếc xe mô tô hiệu ESPERO, biển số 63F8-2884(biển số giả) có biển số thật là 67F1-031.18 số máy VDEJQ152FMH071008; số khung RPEWCH1PEAB071008 trong thời hạn 03 tháng tính từ ngày tuyên án nếu không có chủ sở hữu đến nhận thì tịch thu sung quỹ nhà nước.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 15/PNK ngày 05/12/2018 của Công an quận Bình Tân)

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng, nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Bình Tân;
- Công an quận Bình Tân;
- Viện kiểm sát quận Bình Tân;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tín